

Số: 35/2023/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Quý Việt, sinh năm 1972

Nơi ĐKKHKT: thôn Đồng Sài, xã Phù Lãng, huyện Quê Võ, tỉnh Bắc Ninh

Chỗ ở: tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Yên, sinh năm 1976

Địa chỉ: tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Chị Nguyễn Thị Phúc, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn Việt Hương, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nội dung giải quyết tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất:*

1. Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bên chuyển nhượng: Nguyễn Văn Phương với bên nhận chuyển nhượng: Nguyễn Quý Việt lập ngày 10/9/2004;

2. Anh Nguyễn Quý Việt được quyền quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích đất được công nhận có hình ABCD với tổng diện tích là 118,8 m², trong đó: đất ở là 75m²; đất trồng cây lâu năm là 43,8m² thuộc tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang có hiện trạng cụ thể như sau:

- Phía Bắc là cạnh AB tiếp giáp với đường thôn dài 05m;

- Phía Đông là cạnh BC tiếp giáp với tường bao nhà ông Tuân, ông Xuyên dài 22,7m;

- Phía Nam là cạnh CD tiếp giáp với diện tích đất nhà anh Phương (hiện do ông Xuyên sử dụng do đổi đất với nhà anh Phương) dài 5,4m;

- Phía Tây là cạnh CA giáp diện tích đất nhà anh Phương dài 22,4m;

Diện tích đất được công nhận trên thuộc một phần của thửa đất số 14, tờ bản đồ số 18, diện tích 1379,4 m² (trong đó: 300 m² đất ở; 1079,4 m² đất trồng cây lâu năm) tại tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 658344, số vào sổ cấp GCN: CS00921 ngày 10/4/2017 mang tên ông Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (có sơ đồ đo vẽ kèm theo)

Anh Nguyễn Quý Việt có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào bản án, quyết định của Tòa án để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất được công nhận nêu trên theo quy định của pháp luật về đất đai.

Các thủ tục, lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Việt đối với diện tích đất trên thì anh Việt phải chịu.

** Về chi phí tố tụng:*

- Về chi phí định giá tài sản và xem xét thẩm định tại chỗ: anh Nguyễn Quý Việt và anh Nguyễn Văn Phương mỗi người phải chịu số tiền 6.500.000đ chi phí đo đạc; xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Do anh Việt đã nộp đủ số tiền trên nên anh Phương phải hoàn trả cho anh Việt số tiền 6.500.000đ.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quý Việt phải chịu số tiền 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0000916 ngày 28/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Anh Nguyễn Quý Việt được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sang

